

Số: 466 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 19 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp kinh phí ngân sách hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế học sinh,
Sinh viên; thẻ bảo hiểm y tế đối tượng thuộc hộ gia đình cận nghèo
Năm 2012 cho cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ luật Bảo hiểm Y tế ngày 14/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 62/2009/NĐ-CP ngày 27/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BYT-BTC ngày 14/8/2009 của liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế;

Căn cứ công văn số 11078/BTC-NSNN ngày 20/8/2013 của Bộ Tài chính về việc bổ sung kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo năm 2012; học sinh, sinh viên năm học 2012-2013;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1231/STC-HCSN ngày 17/9/2013.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí ngân sách hỗ trợ mua thẻ BHYT học sinh, sinh viên; thẻ bảo hiểm y tế đối tượng thuộc hộ gia đình cận nghèo năm 2012 cho cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh, cụ thể:

1. Kinh phí hỗ trợ mua thẻ BHYT đối với học sinh, sinh viên theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 07/1/2010, số 1625/QĐ-UBND ngày 06/11/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh: 19.297.700.000đ, trong đó:

- Năm học 2011 – 2012 (từ 01/01/2012 đến 30/6/2012): 210.800.000đ.

- Năm học 2012 – 2013 (từ 01/9/2012 đến 31/12/2012): 19.086.900.000đ.

(Chi tiết theo biểu số 01 đính kèm)

2. Kinh phí hỗ trợ mua thẻ BHYT cho người thuộc hộ cận nghèo theo quyết định số 892/QĐ-UBND ngày 11/7/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh: 794.800.000đ.

(Chi tiết theo biểu số 02 đính kèm)

Tổng số: 20.092.500.000đ (Bằng chữ: Hai mươi tỷ, không trăm chín mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các đơn vị, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TPKT, TH;
 - + Lưu: VT, KT4./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

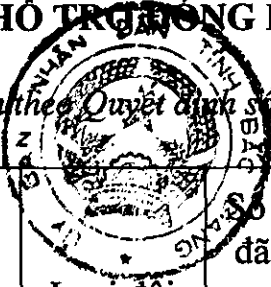


*** Bùi Văn Hạnh**

20

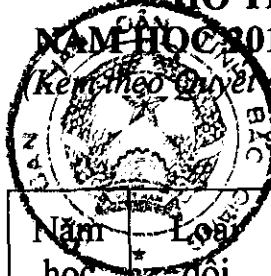
**TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN KINH PHÍ
HỖ TRỢ TỔNG BHYT CHO NGƯỜI THUỘC HỘ CẬN NGHÈO
NĂM 2012 TỈNH BẮC GIANG**

(Kèm theo Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang)



Năm	Loại đối tượng	Số người đã tham gia BHYT (đối tượng)	Số phải thu BHYT (đồng)	Số đã thu của đối tượng (đồng)	Số hỗ trợ từ ngân sách (đồng)
2012	Người thuộc hộ cận nghèo	3.722	1.134.952.764	340.110.326	794.842.438
Tổng cộng		3.722	1.134.952.764	340.110.326	794.842.438
Làm tròn: 152.600.000					

**TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN KINH PHÍ
HỖ TRỢ ĐÓNG BHYT CHO HỌC SINH, SINH VIÊN
NĂM HỌC 2011 - 2012 VÀ NĂM HỌC 2012 - 2013 TỈNH BẮC GIANG**
(Kèm theo Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang)



Năm học	Loại đối tượng	Số đã tham gia BHYT (học sinh)	Số phải thu BHYT (đồng)	Số đã thu của học sinh, sinh viên (đồng)	Số hỗ trợ từ ngân sách (đồng)
2011-2012	Thuộc hộ cận nghèo	114	33.465.600	16.732.800	16.732.800
	Không thuộc hộ cận nghèo	2.375	648.684.600	454.546.830	194.137.770
2012-2013	Thuộc hộ cận nghèo	8.073	3.001.509.000	899.895.500	2.101.613.500
	Không thuộc hộ cận nghèo	152.028	56.621.281.500	39.636.011.400	16.985.270.100
Tổng cộng		162.590	60.304.940.700	41.007.186.530	19.297.754.170
Làm tròn:					
14.830.400.000					